

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

**BIÊN BẢN
THẨM ĐỊNH KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Hôm nay, ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Phòng GD&ĐT Yên Thành.

Thực hiện Công văn số 579 /PGD&ĐT- CMMN ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Yên Thành, về việc thẩm định kế hoạch giáo dục nhà trường cấp học mầm non năm học 2024-2025, Phòng GD&ĐT (bộ phận CMMN) đã tiến hành thẩm định kế hoạch giáo dục nhà trường của đơn vị trường Mầm non Trung Thành

I. Thành phần tham gia:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo Yên Thành:

1. Ông (bà):

2. Ông(bà) Ngô Thị Thắm

2. Trường được duyệt

1. Bà: Trần Thị Nhu : Hiệu trưởng

II. Nhận xét chung về kết quả duyệt

1. Đánh giá cách thức xây dựng CT GD chính khóa, ngoài chính khóa

**Ưu điểm*

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục tương đối đầy đủ theo hướng dẫn, chương trình ngoài chính khóa : cho trẻ làm quen tiếng Anh, kỹ năng sống về năng khiếu EROBIC.

- Có KH cho trẻ HĐ Trải nghiệm ngoài nhà trường , trong nhà trường
Nội dung cơ bản phù hợp với nhiệm vụ năm học của ngành và thực tế của nhà trường, Tuy nhiên không nên xây dựng nhiều hoạt động tập thể toàn trường trong và ngoài nhà trường.

**Tồn tại, hạn chế*

Các căn cứ để xây dựng kế hoạch chưa đầy đủ, phần đặc điểm tình hình của trường trình bày chưa khoa học.

2. Kế hoạch thực hiện các chuyên đề

** Ưu điểm:*

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề, đúng với cấu trúc tích hợp, một số nội dung tương đối phù hợp

** Tồn tại hạn chế :*

3. Chỉ tiêu và Xây dựng các giải pháp

* Ưu điểm : Cơ bản nhà trường đã đưa ra chỉ tiêu và giải pháp theo cấu trúc

* Tồn tại hạn chế : Một số chỉ tiêu và giải pháp chưa cụ thể, còn làm chung chung Chưa bám sát vào nội nhiệm vụ năm học .

4.. Đề xuất, kiến nghị

Nhà trường rà soát lại các chỉ tiêu, đưa ra các chỉ tiêu cụ thể và giải pháp có tính khả thi, để thực hiện có hiệu quả.

- Bám vào các nội dung trong nhiệm vụ năm học của phòng GD&ĐT đối với cấp học mầm non để xây dựng kế hoạch thực hiện .
- Chỉ tiêu đưa ra phải sát với thực tế của trường(Những chỉ tiêu cần đạt cần thực hiện trong năm học)
- Giải pháp là việc làm cụ thể của trường để đạt được mục tiêu (làm như thế nào để thực hiện được mục tiêu đề ra)
- Lựa chọn 1-2 hoạt động trải nghiệm tập thể trong và ngoài nhà trường , Thay đổi nội dung trải nghiệm linh hoạt.



T.M TỎ DUYỆT KHGDNT

Ngô Thị Thắm

MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
I	CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH	
II	ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH	
1	Đặc điểm tình hình KT, VH, XH của địa phương	
2	Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025	
3	Đánh giá chung	
III	MỤC TIÊU.	
IV	CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC, CÁC CHUYÊN ĐỀ	
1	Chương trình giáo dục chính khóa	
2	Chương trình hoạt động giáo dục ngoài chính khóa	
3	Kế hoạch thực hiện các chuyên đề	
V	CÁC CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	
1	Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý nhà trường	
2	Thực hiện kế hoạch, Chương trình giáo dục nhà trường	
3	Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	
4	Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia	
5	Củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ	
6	Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế	
7	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số	
8	Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non	
9	Các hoạt động khác	
VI	TỔ CHỨC THỰC HIỆN	
1	Chế độ công tác	
2	Chế độ kiểm tra, giám sát	
3	Phân công nhiệm vụ	

Số: 71/KH-TrMN

Trung Thành, ngày 17 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn số 582/PGDDT- CMMN ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Yên Thành V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025 đối với GDMN;

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Trung Thành lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025, ngày 29 tháng 4 năm 2020.

Căn cứ kế hoạch số 36/KHCL-TrMNTT ngày 7 tháng 8 năm 2020 về kế hoạch chiến lược trường mầm non Trung Thành giai đoạn 2020-2025.

Trường mầm non Trung Thành xây dựng Kế hoạch năm học 2024 -2025 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

a. Thuận lợi

Trung Thành là một xã có thị tứ trung tâm chợ, kinh tế có bước phát triển mạnh, tình hình chính trị ổn định, nhân dân có truyền thống hiếu học, lãnh đạo địa phương và các ban ngành hết sức quan tâm đến sự nghiệp giáo dục.

Tổng điều tra dân số tính đến tháng 8/2024 là 6.500 nhân khẩu với 1.700 hộ gia đình được phân bố trên 6 xóm.

Trong 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024 và kỷ niệm 70 năm thành lập xã Trung Thành. Trung Thành đã không ngừng phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực thu hút đầu tư và được sự đồng thuận vào cuộc của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp nên đã đạt được một số kết quả quan trọng, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn, thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, góp phần nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân.

Trường mầm non, trường Tiểu học-THCS và trạm y tế đều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Trong những năm qua trường mầm non Trung Thành đã đạt nhiều kết quả trong việc xây dựng kỷ cương trường học, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo được niềm tin trong nhân dân.

b. Khó khăn:

- Là xã thuần nông chủ yếu buôn bán nhỏ lẻ nên đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.
- Tiềm lực kinh tế còn hạn chế, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi chưa đồng bộ, chưa xây dựng được sản phẩm chủ lực của địa phương, các mô hình phát triển kinh tế còn nhỏ lẻ.
- Các thiết chế văn hóa thôn xóm có mặt còn hạn chế, tình hình tệ nạn xã hội trên địa bàn đã được kiểm soát nhưng vẫn còn.
- Các nguồn thu trên địa bàn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024– 2025

2.1. Đặc điểm các độ tuổi của trẻ

- Tổng số trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn xã: 371 cháu; Trong đó trẻ từ dưới 1 tuổi- 3 tuổi: 368 cháu; trẻ từ 3-5 tuổi: 310 cháu, cụ thể:

- + Trẻ sinh năm 2019: 117 cháu;
- + Trẻ sinh năm 2020: 98 cháu
- + Trẻ sinh năm 2021: 95 cháu
- + Trẻ sinh năm 2022: 61 cháu
- + Trẻ sinh năm 2023: 74 cháu
- + Trẻ sinh năm 2024 (đến tháng 8/2024): 38 cháu.

- Nhu cầu phụ huynh gửi con đến trường ngày càng cao, nên việc huy động trẻ ra lớp ở các độ tuổi đạt chỉ tiêu krrs hoạch đề ra.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

* Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 32 người (trong đó có 1 gv điều động biệt phái lên THCS sơn thành)

Trong đó: Biên chế: 24 người

CBQL: 03 người; Giáo viên: 19 người (định biên 1,58 cô/lớp)

Nhân viên: 2 người, trong đó: Kế toán: 01, Nhân viên Y tế: 01

Cô nuôi: 7 cô

* Trình độ chuyên môn:

CBQL: Đạt trên chuẩn: 3/3 cô (02 cô Thạc sỹ SPMN; 01 cô ĐHSPMN)

Giáo viên: 19 cô. Trình độ ĐHSPMN: 17 cô, Tỷ lệ 89.4%. CĐ có 02 cô. Tỷ lệ 10.6%.

Nhân viên: 02 người. Trong đó: ĐH: 02

* Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03 cô BGH một cô đang theo học.

* Nghiệp vụ quản lý GD: 03/03 cô (BGH)

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thực hiện bán trú.

Trường Mầm non trung thành có 2 điểm trường

Tổng số phòng học: 12 phòng, tỷ lệ 01 phòng/lớp

Tổng số các phòng chức năng: 01 phòng, Chưa đủ theo quy định.

Số phòng còn thiếu: Phòng giáo dục thể chất, phòng phó hiệu trưởng, phòng vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trường có bếp ăn được xây dựng kiên cố theo quy trình bếp một chiều, hợp vệ sinh, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn đúng quy định, có đủ đồ dùng dụng cụ phục vụ bán trú.

Trường có 5/5 máy tính được kết nối internet phục vụ cho công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Có 12/12 nhóm lớp được trang bị ti vi 32 in, 55 in, có hệ thống Internet, wifi đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Trường có 1 ty vi 55 in phục vụ cho trẻ học tiếng anh, có 1 ty vi phục vụ cho học tập trực tuyến, chuyên đề hàng năm.

Đồ dùng đồ chơi ở lớp 5 tuổi được trang bị đầy đủ theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN- BGDDT ngày 23/03/20215 về việc ban hành ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

Sân trường được lát gạch, bờ bao, cổng trường được xây dựng đảm bảo an toàn cho trẻ, công trình vệ sinh các lớp phù hợp với trẻ.

3. Đánh giá chung

a. Thuận lợi:

Được sự chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT huyện, sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

Số trẻ huy động đạt chỉ tiêu

Khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp an toàn

Cơ sở vật chất phòng học, phòng chức năng đầy đủ, trường lớp sạch sẽ.

Đội ngũ CBGVNV trong trường có trình độ năng lực đáp ứng được yêu cầu chuẩn hiện nay; Giáo viên đoàn kết, tâm huyết với nghề, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp uỷ Chi bộ Đảng, Ban giám hiệu nhà trường.

b. Khó khăn:

- Giáo viên còn thiếu so với quy định nên khó khăn trong việc bố trí lớp cũng như việc phân công trực bán trú và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Sân vườn chật nên việc thiết kế một số góc chơi cho trẻ thực hành trải nghiệm chưa thực hiện được.

- Hiện tại nhà trường có 8 phòng học bán kiên cố chứa 2 cụm đang hoạt động tuy nhiên được cải tạo bổ sung nhưng xuống cấp, mùa mưa bảo vẫn bị dột.

- Các đồ dùng thông tư khối 3 tuổi 4 tuổi, nhà trẻ hàng năm đã được bổ sung nhưng quá trình sử dụng trong năm bị hao mòn dẫn đến chưa đủ theo quy định mới đạt khoảng 90%.

-Đồ dùng phục vụ bán trú đã có nhưng chưa thật sự khang trang

- Một số phụ huynh đi làm ăn xa nhà, bố mẹ trẻ hầu hết tuổi còn trẻ làm công ty công nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc chăm giáo dục trẻ chưa trực tiếp qua đứ đón trẻ mà bằng hình thức trao đổi qua Zalo lớp và truyền thông.

III. MỤC TIÊU.

*** Mục tiêu chung**

1. Tập trung đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng tăng cường phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường.

2. Chỉ đạo CBGVNV xây dựng các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương; thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng tăng cường cho trẻ thực hành, trải nghiệm, phát triển thể chất; đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình: Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; “Trường giúp trường- Lớp giúp lớp” Mô hình “Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong các trường học”

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

5. Quan tâm đến đối tượng trẻ em mầm non có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật hòa nhập.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

7. Tham mưu UBND xã đôn đốc nhà thầu sớm hoàn thiện 8 phòng học, sân vườn hoàn thiện đúng tiến độ.

** Danh hiệu thi đua tập thể*

+ Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc.

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn đạt trong sạch vững mạnh

- Danh hiệu cá nhân:

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện 2-3 giáo viên

- Sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp huyện :10-12 sáng kiến

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 4 người

- Lao động tiên tiến 24/24 người, tỷ lệ 100%

- Chủ tịch UBND huyện giấy khen: 2 người

- Bộ giáo dục tặng bằng khen 1 người.

- UBND tỉnh tặng giấy khen 1 người

IV. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC, CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Chương trình giáo dục chính khóa

1.1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình trong năm học

Dự kiến khung thời gian thực hiện các chủ đề năm học từng độ tuổi(P. lục 1)

1.2.Kế hoạch hoạt động chăm sóc, giáo dục các độ tuổi(*Phụ lục 2*)

1.3 Kế hoạch tổ chức HĐ trải nghiệm trong và ngoài nhà trường (*P.lục 3*)

2. Chương trình hoạt động giáo dục ngoài chính khóa.

- Làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo (Phụ lục 4)
- Kỹ năng sống erobic cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi (Phụ lục 5)

3. Kế hoạch thực hiện các chuyên đề (Phụ lục 6a)

3.1. chuyên đề “ Kế hoạch phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ)

3.2. Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” “chủ đề xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”

3.3. Chuyên đề: Hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học.

3.4. Tiếp tục thực hiện chuyên đề : Bé với an toàn giao thông “Tôi yêu Việt nam”

3.5 Chuyên đề: Ứng dụng phương pháp STEAM vào tổ chức một số hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ

V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý nhà trường

1.1. Triển khai, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN

Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV nắm được các văn bản, chính sách về giáo dục mầm non.

** Giải pháp :*

- Công khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong năm học 2024- 2025 qua bảng tuyên truyền của trường, lớp để CBGVNV và phụ huynh được biết, cụ thể: Quyết định số 2082/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; Công văn số 1966 /SGD&ĐT – KHTC, ngày 05/9/2024 của Sở GDĐT, V/v hướng dẫn công tác quản lý thu, chi năm học 2024 - 2025 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Phối hợp tham mưu Cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách quy định về GDMN của các cấp. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về GDMN và khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025.

-Tuyên truyền phụ huynh qua cuộc họp thỏa thuận với phụ huynh nâng mức lương cho cô nuôi lên 5.000đ đảm bảo một phần thu nhập.

-Đảm bảo chế độ, chính sách cho CB, GV, Nhân viên, đảm bảo chế độ nâng lương hàng năm.

- Viết bài tuyên truyền và phối hợp với Ban văn hóa xã phát thanh vào buổi chiều thứ 2 và thứ 6 trong tuần.

- Đăng tải một số video, hình ảnh, bài viết chia sẻ qua zalo, qua các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, trang facebook của trường, của các nhóm lớp.

1.2. Đổi mới công tác quản lý

**** Chỉ tiêu:***

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.
- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý tài chính, tài sản, quản lý bán trú, các khoản thu đầu năm học.
- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua khen thưởng.

**** Giải pháp***

- Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, phân quyền, gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình
- Giao nhiệm vụ cho BGH-TCM chỉ đạo các nội dung liên quan, chỉ đạo chuyên môn, chỉ đạo thu chi, chế độ chính sách, bán trú, csvc.....
- Giao nhiệm vụ cho kế toán đảm bảo tiền lương, các chế độ chính sách, công tác tài chính kịp thời.
- Phân công cho Y tế đảm bảo VSAN thực phẩm, bệnh dịch, chăm sóc sức khỏe và các nội dung liên quan.

Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhóm, lớp đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN.

- Phát huy vai trò trách nhiệm của Ban TTND, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định; xây dựng quy chế phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ trẻ... để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ CSNDGD trẻ;
- Quản lý, sử dụng, khai thác, lưu trữ hồ sơ sổ sách đảm bảo đầy đủ, khoa học, tinh gọn, tích hợp, đúng quy định; tuyệt đối không phát sinh thêm hồ sơ sổ sách trong nhà trường. Ứng dụng tốt CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.
- Thường xuyên trao đổi, liên hệ với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan qua zalo, facebook... tạo sự đồng thuận trong tài chính cũng như các hoạt động khác trong nhà trường.
- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức và hoạt động ở các nhóm, lớp.
- Chế độ báo cáo kịp thời, cập nhật thông tin, số liệu trên CSDL ngành đầy đủ, chính xác.
- Triển khai các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng đến tận CBGVNV và thực hiện nghiêm túc đúng quy trình công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, khách quan
- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chuyên môn, cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với CBGVNV

**** Chỉ tiêu***

- 100% CBGV NV, các tổ, bộ phận trong nhà trường được kiểm tra, giám sát.

- 100% GV được kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, Hoạt động sư phạm theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất; 50% giáo viên được kiểm tra chuyên đề.

** Giải pháp*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học 2024-2025, các nội dung cần kiểm tra :

- + Kiểm tra chuyên đề: 5 giáo viên/năm
- + Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn nhà trẻ, mẫu giáo: 2 lần/năm
- + Kiểm tra tài chính: 2lần/năm;
- + Kiểm tra công tác y tế trường học 1-2 lần/ năm
- + Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học ở các nhóm, lớp: 2 lần/năm

+ Kiểm tra, giám sát VSATTP, công tác bán trú.

- Thành lập Ban kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban kiểm tra, tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá thực trạng nhà trường, nắm được những ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các nhiệm vụ, từ đó có các giải pháp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã kiểm tra bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP

- Phối hợp với BCHHCMHS giám sát nguồn thực phẩm đưa vào nhà trường, giám sát bữa ăn của trẻ, giám sát nguồn vận động tài trợ.

2. Thực hiện kế hoạch, Chương trình giáo dục nhà trường

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

**Chỉ tiêu:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non, cụ thể, phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

- Điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 phù hợp với tình hình kinh tế địa phương và điều kiện của nhà trường.

**Giải pháp:*

- Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch giáo dục theo quy định tại khoản 1, Điều 8, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP và công khai kế hoạch giáo dục nhà trường đến tận CBGVNV, cha mẹ trẻ và cộng đồng trên bảng tin của trường, qua nhóm zalo của lớp.

- Vào đầu năm học, Hội đồng trường tiến hành rà soát các chỉ tiêu trong phương hướng chiến lược giai đoạn 2020-2025, trên cơ sở đó điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, giải pháp phù hợp với tình hình kinh tế của địa phương và điều kiện thực tế của trường.

- BGH, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tích hợp nhiều nội dung cho Trẻ Mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống

cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi và thực hiện tốt các chuyên đề trong năm, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện của trẻ, phù hợp với tình hình thực tế, có tính khả thi, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục các độ tuổi đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, đảm bảo mục tiêu giáo dục ở các độ tuổi.

- Cuối học kỳ, cuối năm học, Hội đồng trường phối hợp với ban đại diện CMHS, cộng đồng thực hiện việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh và công khai kế hoạch giáo dục của nhà trường

1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

**Chỉ tiêu:*

- 100% nhóm lớp thực hiện Chương trình GDMN theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT và đánh giá việc thực hiện Chương trình 01 lần/chủ đề.

- 100% giáo viên chủ động trong việc phát triển chương trình giáo dục nhóm lớp theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm;

- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chế độ sinh hoạt hàng ngày, đảm bảo các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định;

**Giải pháp:*

- Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình GDMN, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. Giao quyền chủ động cho giáo viên phát triển chương trình theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm;

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch; Qua các chủ đề rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình đảm bảo nghiêm túc để điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

- Chỉ đạo chuyên môn lựa chọn các hoạt động trải nghiệm phù hợp với từng độ tuổi, phù hợp với chủ đề và đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và an toàn tuyệt đối cho trẻ; Các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, Trẻ 5 tuổi tham quan Đài tưởng niệm của xã, tham quan trường tiểu học.

+Các hoạt động trải nghiệm thông qua các ngày hội, ngày lễ: Bé vui trung thu; Ngày hội của cô; Bé vui đón tết nguyên đán; Bé với an toàn giao thông; Bé sẵn sàng vào lớp một, rung chuông vàng tiếng anh.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, các ban ngành đoàn thể tổ chức các hoạt động tập thể; và tổ chức các hoạt động giáo dục khác phù hợp với điều kiện của trường, theo quy định của pháp luật;

1.3. Thực hiện Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống

**Chỉ tiêu:*

- + 100% trẻ 5 tuổi, 92% trẻ 4 tuổi được làm quen tiếng Anh.

**Giải pháp:*

- Tuyên truyền phụ huynh về chương trình làm quen Tiếng Anh trong nhà trường và cho phụ huynh tự nguyện đăng ký, qua triển khai số trẻ đăng ký 90% trẻ 5 tuổi, 90% trẻ 4 tuổi được làm quen tiếng Anh

- Lựa chọn, sử dụng chương trình “Five steps of English” của trung tâm Anh ngữ GREEN đã được Sở GD&ĐT thẩm định. Phối hợp các Trung tâm Anh ngữ xây dựng kế hoạch, bố trí giáo viên, lịch hoạt động khoa học, phù hợp. Thực hiện cam kết chuẩn đầu ra đảm bảo chất lượng phù hợp từng độ tuổi.

- Nâng cao chất lượng Chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống “đồng diễn EROBIC”, thực hiện tổ chức sân chơi rung chuông vàng tiếng anh vào tháng 4/2025. Tổ chức chương trình erobic vào tháng 3/2025

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày phù hợp với độ tuổi.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

3.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

****Chỉ tiêu***

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần
- 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đạt các tiêu chí về trường học an toàn và được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- 100% CB,GV,NV có kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng cháy, chữa cháy, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu đối với trẻ em.

****Giải pháp***

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

- Đầu năm học tổ chức cho CBGVNV ký cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Nhà trường xây dựng phương án phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh; Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu lựa chọn các nhà cung ứng thực phẩm, giao nhận, sơ chế, chế biến đảm bảo đúng quy trình. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, các trang thiết bị trong và ngoài nhóm, lớp để có kế hoạch tu sửa, bảo dưỡng kịp thời;

- Phối hợp với trạm y tế tập huấn cho CBGVNV các kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu đối với trẻ em, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch;

- Phối hợp với lãnh đạo địa phương định kỳ kiểm tra VSATTP trong nhà trường; Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh phân công người kiểm tra giám sát tại bếp ăn, giám sát bữa ăn của trẻ thường xuyên và đột xuất.

- Phối hợp Công an xã đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường, thực hiện công trường an toàn giao thông; Tập huấn công tác phòng chống cháy nổ đến tận CBGVNV.

3.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong trường mầm non.

**** Chỉ tiêu***

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường, mức ăn 20.000 đ/trẻ/ngày
- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm;
- 100% các nhóm, lớp đảm bảo đầy đủ các đồ dùng cá nhân, đồ dùng bán trú cho trẻ theo qui định.

- 100% trẻ vệ sinh cá nhân hàng ngày sạch sẽ, trẻ biết rửa tay, rau mắt đúng thao tác. 100% Trẻ 4, 5 tuổi biết tự vệ sinh cá nhân và có kỹ năng tự phục vụ bản thân.

- 100% trẻ 5 tuổi biết đánh răng đúng cách
- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi dưới 3% vào cuối năm học.

- 100% nhóm lớp, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày.

**** Giải pháp***

- Tuyên truyền vận động phụ huynh cho trẻ ăn bán trú 100% đồng thời nâng tiền ăn của trẻ lên 20.000đ/ngày đảm bảo trẻ ăn bữa chính, bữa phụ, sau bữa chính có thêm món hoa quả tráng miệng. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, công tác xuất nhập thực phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Xây dựng và thực hiện thực đơn ăn bán trú theo tuần, theo mùa hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định. Sử dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng do công ty Viettec cung cấp để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm kiểm thực ba bước; Công khai minh bạch hàng ngày về chế độ ăn của trẻ trên bảng tin của nhà trường để phụ huynh nắm bắt.

- Chỉ đạo giáo viên luôn quan tâm và bao quát trẻ trong quá trình ăn, động viên trẻ ăn hết suất, ăn đủ suất, ăn ngon miệng.

- Tuyên truyền, phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý cho trẻ SDD, chỉ đạo nhân viên y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ 01 lần/tháng.

- Phối hợp công đoàn trường, tổ cô nuôi trồng rau sạch để cung cấp thêm vào bữa ăn của trẻ.

- Chỉ đạo Nhân viên y tế phối hợp với trạm y tế KSK 2 lần (tháng 10, tháng 4); cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ. Đối với trẻ MG cân và theo dõi sức khỏe qua biểu đồ cân nặng 3 tháng/lần; đo và theo dõi biểu đồ chiều cao 6 tháng/lần, riêng trẻ nhà trẻ cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ 3 tháng/lần; Trẻ được uống vitamin A; tiêm chủng phòng bệnh theo độ tuổi.

-Sau mỗi kỳ cân đo theo dõi biểu đồ nếu trẻ bị suy dinh dưỡng thì Nhà trường chỉ đạo giáo viên tuyên truyền phụ huynh có con suy dinh dưỡng phối hợp bổ sung cho trẻ ở nhà bằng hình thức qua Zalo, cung cấp cho phụ huynh một số kiến thức nuôi dạy con tại nhà.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ vệ sinh hàng ngày của trẻ; tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế;

3.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục

**** Chỉ tiêu.***

-100% trẻ được đánh giá sự phát triển theo mục tiêu và theo các lĩnh vực giáo dục ở cuối độ tuổi; Các lĩnh vực phát triển đạt từ 96% trở lên đối với trẻ mẫu giáo và từ 93 % trở lên đối với trẻ nhà trẻ.

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 97- 98,5%. Trẻ dưới 5 tuổi đạt 93-95%;

- Tỷ lệ bé ngoan đạt 96%; Bé sạch 100%.

- Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%;

**** Giải pháp***

- Để thực hiện hiệu quả chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” nhà trường tập trung chỉ đạo các nội dung:

+ Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục theo quan điểm “*Lấy trẻ làm trung tâm*”. Chỉ đạo giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm trong và ngoài lớp học hoặc ở một số góc chơi....

+ Lựa chọn, áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEM phù hợp với mục tiêu, nội dung của Chương trình GDMN và điều kiện trường, lớp. Chỉ đạo thực hiện tại lớp 5TA và 5TB. Lớp 4A, lớp 3C

+ Giáo viên xây dựng môi trường trong lớp theo hướng mở, tận dụng các nguyên phế liệu thiên nhiên thiết kế các bài tập phù hợp với độ tuổi; Khắc phục triệt để tình trạng xây dựng môi trường mang nặng hình thức, trưng bày. Khai thác, sử dụng hiệu quả ĐDDC theo quy định

- Rà soát Bộ tiêu chí “*Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non*” để xây dựng nội dung, hình thức phối hợp sát với thực tế địa phương, nhằm huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân cùng chung tay thực hiện công tác CSGD trẻ.

- Phối hợp với công an triển khai mô hình “*Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong nhà trường*”.

- Chỉ đạo GV đánh giá sự phát triển của trẻ đúng với khả năng của trẻ, tăng cường phối hợp phụ huynh trong đánh giá trẻ cuối chủ đề, cuối giai đoạn, công khai kết quả đánh giá trẻ trên bản tin và ở góc tuyên truyền các lớp; nhà trường không tạo áp lực cho trẻ và giáo viên trong quá trình đánh giá.

- Tăng cường tuyên truyền, phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, sân chơi của trẻ về giáo dục ATGT, Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; duy trì tốt “Công trường an toàn giao thông”. Triển khai hướng dẫn, thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong chương trình GDMN.

4. củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

**Chỉ tiêu:*

- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%
- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- Đạt phổ cập giáo dục TENT năm 2024.

**Giải pháp*

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, xây dựng kế hoạch PCGDMNTNT năm 2024 đảm bảo vững chắc và chất lượng.

- Phối hợp với ban chỉ đạo phổ cập của xã, phối hợp với trường Tiểu học tổ chức điều tra, rà soát, thống kê số liệu trẻ dưới 6 tuổi, cập nhật, xử lý số liệu đảm bảo chính xác kịp thời.

- Thực hiện đúng các loại hồ sơ và quy trình kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNTENT đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

- Bố trí giáo viên có năng lực chuyên môn, ưu tiên đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học cho các lớp 5 tuổi đủ theo quy định.

- Tổ chức hội thảo phụ huynh có con 5 tuổi để tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn phụ huynh về nội dung CSGD, chuẩn bị các điều kiện cho trẻ vào lớp một.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em

4.2. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng GD và xây dựng trường chuẩn quốc gia

** Chỉ tiêu*

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, đang hoàn thiện hồ sơ, bổ sung CSVC đề nghị đạt chuẩn mức độ 2 vào tháng 5/2025 và

** Giải pháp*

- Kiện toàn Hội đồng tự đánh giá, rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn, tập trung xây dựng, sửa chữa CSVC đảm bảo duy trì chất lượng trường MN đạt chuẩn quốc gia theo quy định;

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên và tổ trưởng tổ kiểm định cụ thể như sau: tiêu chuẩn 1 đồng chí Trần Thị Nhu làm nhóm trưởng, tiêu chuẩn 2

đồng chí Nguyễn Thị Hảo làm nhóm trưởng, tiêu chuẩn 3 đồng Văn Thị Oanh làm nhóm trưởng; tiêu chuẩn 4 đồng chí Nguyễn Thị Yến làm nhóm trưởng; tiêu chuẩn 5 đồng chí Cao Thị Trang làm nhóm trưởng

- Đầu năm học BGH chỉ đạo các bộ phận và nhóm lớp kiểm kê, rà soát đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT) để xây dựng kế hoạch bổ sung kịp thời nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối, nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Rà soát, bổ sung hồ sơ minh chứng, lưu trữ đầy đủ, khoa học.

- Có kế hoạch mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất đồ dùng đồ chơi cho các lớp

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo địa phương đôn đốc nhà thầu sớm hoàn thiện 8 phòng học mới và nâng cấp cải tạo 5 phòng chức năng còn thiếu, mở rộng diện tích khuôn viên nhà trường hoàn thiện vào tháng 5/2025 để năm học 2025-2026 đưa cụm 2 về thành một cụm trường.

5. củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN và giáo viên

5.1.1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực

***Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức nhà giáo: Tác phong, trang phục, phát ngôn chuẩn mực, giao tiếp, ứng xử văn hóa...

- 100% CBGVNV tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo quy định, tham gia bồi dưỡng thường xuyên học tập các modun, khai thác thông tin qua mạng;

- 100% giáo viên được dự giờ 2-3 lần/năm để bồi dưỡng về đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục, điều chỉnh kế hoạch phù hợp, đáp ứng nhu cầu, khả năng của trẻ, điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

***Giải pháp**

- BGH thường xuyên nhắc nhở GVNV thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về đạo đức nhà giáo, ứng xử thân thiện với đồng nghiệp, gần gũi yêu thương học sinh, tôn trọng phụ huynh; Lời nói luôn chuẩn mực trong mọi hoàn cảnh; Trang phục lịch sự phù hợp với môi trường giáo dục; Không sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, bình luận những thông tin, những hình ảnh sai trái hoặc làm ảnh hưởng xấu đến nhà trường. Nếu GVNV có biểu hiện vi phạm thì chấn chỉnh kịp thời,

- BHG nhà trường tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ thêm kinh phí cho CBGVNV tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của ban cốt cán chuyên môn nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn lựa chọn nội dung sinh hoạt phù hợp với thực tế, như: Khai thác tài liệu qua các trang mạng chính thống; Cắt ghép hình ảnh, âm thanh từ Cap Cut; CanVa, thiết kế môi trường trong và ngoài lớp theo hướng mở;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trong năm học tổ chức 2-3 hoạt động cho trẻ trải nghiệm để rút kinh nghiệm.

- Phối hợp với công đoàn xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá xếp loại giáo viên. Thực hiện đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo chuẩn NN đảm bảo sát, đúng.

5.1.2. Thực hiện việc chuẩn hóa và chế độ chính sách cho đội ngũ

**Chỉ tiêu:*

- Đảm bảo tỷ lệ 1.8 giáo viên/lớp
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN: Loại Tốt: 60%; Loại khá 40%.
- Xếp loại CBQL theo chuẩn NN loại Tốt: 02 cô, tỷ lệ 100%
- Xếp loại viên chức theo ND 90/2020/ND-CP: HTXSNV: 4 cô, tỷ lệ 21%; HTTNV: 15 cô, tỷ lệ 79%.

- 100% CBGVNV đảm bảo các chế độ chính sách; chế độ nhân viên nấu ăn đảm bảo theo quy định vùng.

**Giải pháp:*

- BGH xây dựng kế hoạch, động viên giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn

- Tham mưu với PGD định biên thêm 3 giáo viên đảm bảo theo quy định 1,8 GV/lớp, phân công nhiệm vụ, sử dụng đội ngũ phù hợp, hiệu quả.

- Đánh giá, xếp loại CB, GV, NV theo chuẩn đảm bảo sát đúng, công khai, dân chủ, tạo động lực thi đua trong nhà trường;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên, nhân viên, thỏa thuận với phụ huynh trả chế độ cho nhân viên nấu ăn đảm bảo theo quy định vùng.

5.2.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp

a. Quy mô phát triển số lượng

** Chỉ tiêu*

Tổng số: 12 nhóm, lớp. Số trẻ: 371/ 421 cháu, tỷ lệ 80.8%; trong đó:

Nhà trẻ: 03 nhóm 61/ 88 cháu, tỷ lệ 69%

Mẫu giáo 09 lớp, tổng số trẻ 310/ 333 cháu, tỷ lệ 93 %, cụ thể:

+ 3 tuổi 3 lớp, số trẻ 95 / 97 , tỷ lệ 98 %

+ 4 tuổi 3 lớp, số trẻ 98/109, tỷ lệ 89,9 %

+ 5 tuổi 3 lớp, số trẻ 117/117, tỷ lệ 100 %

** Giải pháp*

- Phân công giáo viên về tận từng xóm để điều tra số trẻ trong độ tuổi, đặc biệt là trẻ đầu cấp (trẻ 2 tuổi) trên cơ sở đó BGH xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thông báo trên loa truyền thanh xã, xóm để phụ huynh nắm bắt; hoàn cảnh và điều kiện của từng giáo viên.

-Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và các tổ chức đoàn thể trong xã, ban xóm huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi, đạt chỉ tiêu kế hoạch, tuyên truyền phụ huynh đưa trẻ đi học chuyên cần.

-Thu nhận hồ sơ của trẻ mới vào trường, danh sách phân trẻ về nhóm lớp, lịch tựu trường và các hoạt động trong những ngày đầu năm học mới (chuẩn bị cho “Ngày hội đến trường của bé”, ngày tết trung thu...). Phân công giáo viên phụ trách nhóm lớp phù hợp với khả năng, hoàn cảnh và điều kiện của từng giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục năm học 2024-2025 đã được cấp trên phê duyệt; xây dựng kế hoạch phát triển năm học 2025-2026 sát với thực tế, phù hợp xu thế phát triển, đảm bảo theo quy định;

5.2.2. Bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, ĐDDC; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN

*** Chỉ tiêu**

- 100% nhóm lớp đủ trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo danh mục tại Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT năm 2015.

- 100% trẻ có đủ đồ dùng học liệu theo quy định.

*** Giải pháp**

-Thực hiện công tác mua sắm TTB, ĐDDC theo TT 47/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đảm bảo trẻ có đủ tài liệu, học liệu cần thiết để dạy học theo quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước các cơ quan quản lý giáo dục, phụ huynh về quyết định lựa chọn các danh mục tài liệu, học liệu, đồ chơi được sử dụng trong nhà trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xin chủ trương vận động tài trợ để mua bổ sung 25 giá đựng học liệu cho 12 nhóm lớp, mua tivi 55 inch cho lớp 3TB, mua bổ sung 10 cái bàn, 20 cái ghế, mua bổ sung 1 quạt trần cho lớp 3C, sửa chữa thay mới 17 chân bàn cho trẻ.

- Trích từ nguồn chi thường xuyên để mua bổ sung đồ dùng theo TT ở khối Nhà trẻ và 3 tuổi và 4 tuổi.

- Chỉ đạo giáo viên tư vấn, hỗ trợ phụ huynh lựa chọn mua tài liệu, học liệu tham khảo nếu có nhu cầu riêng, không mua và sử dụng ĐDDC, học liệu không đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS đánh giá đúng thực trạng CSVC hiện có để xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a: Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV nắm rõ các chủ trương, văn bản của các cấp; có kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, công tác xã hội hóa phục vụ cho nhà trường

- Huy động các nguồn lực xã hội xây dựng 8 phòng học và cải tạo 5 phòng - Huy động các nguồn lực xã hội; phối hợp với phụ huynh ủng hộ ngày công lao động, ủng hộ kinh phí, hiện vật...để cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm đồ dùng.. đảm bảo điều kiện để nâng cao chất lượng CSGD trẻ,

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công an xã tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm:“ Bé vui đón tết nguyên đán”

- Phối hợp với trung tâm Anh ngữ GREEN tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động “ Rung chuông vàng Tiếng Anh”chức năng, xây dựng thiết kế lại sân chơi, công bờ bao.

-100% phụ huynh tham gia đóng góp ngày công, tiền mặt vào hoạt động của trường, lớp

-90% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi làm quen tiếng anh và kỹ năng sống nhảy erobich

b:Giải pháp

- Triển khai mô hình “ Trường giúp trường” “ Lớp giúp lớp” trong việc thiết kế môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Nhà trường tham mưu với chuyên môn PGD mời đội ngũ cốt cán về giúp trường thiết kế môi trường trong và ngoài lớp. Chỉ đạo các nhóm, lớp trong trường hỗ trợ nhau trong xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

-Vận dụng mô hình, phương pháp giáo dục STEM trong thực hiện chương trình giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu GDMN và điều kiện thực tế của nhà trường. Khuyến khích giáo viên tích cực nghiên cứu, học hỏi qua các trang mạng chính thống ,từng bước áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục Stem nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ;

-Tuyên truyền phụ huynh cho trẻ làm quen tiếng anh tạo tiền đề cho trẻ , kỹ năng sống nhảy erobich, đến nay kết quả 90% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi học tiếng anh, 40% trẻ 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi học kỹ năng sống.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

** Chỉ tiêu*

- 100% CBGVNV ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và trong CSGD trẻ.

- 100% nhóm,lớp sử dụng phần mềm quản lý bán trú Viettec để theo dõi kết quả cân đo, điểm danh trẻ.

-100% giáo viên điểm danh trẻ trên trang tính,và cân đo theo dõi sức khỏe trẻ trên phần mềm.

-100% giáo viên biết sử dụng các phần mềm, biết sửa dụng canva, để cắt ghép, làm các vi deo về các nội dung trong các hoạt động giáo dục trẻ.

-100% phụ huynh nạp tiền học phí và các khoản thu cho trẻ qua phần mềm liên kết với ngân hàng

**Giải pháp*

- Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm, đồng thời giáo viên tuyên truyền qua nhóm Zalo lớp triển khai nội dung thu học phí và các khoản thu khác qua tài khoản ngân hàng.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm trong công tác quản lý giáo dục trẻ: Phần mềm quản lý nhân sự, quản lý trẻ em

- Chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong việc lập kế hoạch giáo dục, thiết kế các hoạt động giáo dục, giáo án điện tử..

- Chỉ đạo nhân viên y tế khai thác hiệu quả phần mềm quản lý bán trú để hướng dẫn giáo viên ứng dụng cân đo, điểm danh trẻ trên phần mềm.
- Khai thác kho tài liệu, học liệu về GDMN qua các trang mạng chính thống để vận dụng vào kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhóm lớp.
- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBQL, GV, NV.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

**Chỉ tiêu*

- 100% nhóm, lớp viết và đưa tin về kết quả CSGD trẻ và các hoạt động của lớp theo từng chủ đề để phụ huynh nắm bắt.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về Chương trình giáo dục mầm non

**Giải pháp*

- Thành lập Ban truyền thông trong nhà trường; bồi dưỡng các kỹ năng về quay video, chụp ảnh, viết tin bài..

- Đa dạng các hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp; khai thác hiệu quả, đúng quy định của pháp luật các ứng dụng zalo, Facebook... để truyền thông về GDMN.

- Chuẩn bị tốt các nội dung họp phụ huynh và đổi mới hình thức họp để tạo sự đồng cảm, chia sẻ của phụ huynh trong thực hiện các hoạt động của trường.

- Tuyên truyền các chế độ chính sách liên quan đến giáo dục mầm non như chế độ miễn học phí cho trẻ 5 tuổi, miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ các đối tượng khác; Tuyên truyền về các khoản thu dịch vụ bán trú theo Nghị quyết 31/2020 của UBND Tỉnh Nghệ An.

- Tuyên truyền công tác phòng chống suy dinh dưỡng; thừa cân, béo phì. Tuyên truyền phổ biến kiến thức phòng, chống dịch bệnh, cách xử trí khi bị ho, sốt..

- Tuyên truyền kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ít nhất 3 lần/năm.

- Hướng dẫn giáo viên XD góc tuyên truyền một cách sáng tạo thu hút sự quan tâm của phụ huynh tới các nội dung cần tuyên truyền.

- Phối hợp với Ban văn hóa xã tăng cường công tác truyền thông qua hệ thống loa phát thanh.

9. Công tác khác

9.1. Công tác thi đua khen thưởng

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV đăng ký thi đua đầu năm và được bình xét thi đua theo quy định.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng công khai, dân chủ, công bằng, khách quan.

b. Biện pháp:

- Trên cơ sở công văn hướng dẫn thi đua của ngành, đầu năm học nhà trường cùng với công đoàn xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp theo nhiệm vụ năm

học, cuối năm rà soát các tiêu chí gắn với kết quả đạt được để bình xét thi đua.

- Nhà trường xây dựng quy chế thi đua khen thưởng một cách cụ thể cho tập thể giáo viên được bàn bạc tham gia xây dựng ý kiến thống nhất thông qua hội nghị công chức viên chức người lao động.

- Công đoàn thực hiện theo dõi thi đua hàng tháng, công khai bàn bạc thống nhất, sơ tổng kết định kỳ, thực hiện theo dõi thi đua, bình xét thi đua công khai, minh bạch, hợp lý, đúng quy định; biểu dương kịp thời cá nhân có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

9.2 Công tác dân chủ cơ sở

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Bổ sung quy chế dân chủ, kiện toàn bộ máy của nhà trường, phân công trách nhiệm cho từng cán bộ đảng viên, giáo viên để thực hiện tốt nhiệm vụ học năm học.

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT; Luật 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc Hội ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ/CP của Chính phủ, Nghị Định quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 06 năm 2024, Thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

b) Giải pháp:

- Đầu năm học BGH xây dựng và phổ biến đầy đủ kịp thời đến CBGVNV và cha mẹ học sinh về các kế hoạch; các nội quy, quy chế và những nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi, chế độ của CBGVNV và học sinh.

- Hiệu trưởng công khai đầy đủ các hoạt động của nhà trường: Công khai chất lượng giáo dục; CSVC, thu chi tài chính...bằng các hình thức niêm yết trên bản tin, thông báo tại các cuộc họp CBGVNV, cuộc họp phụ huynh...

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể sinh hoạt có chất lượng, dân chủ trong bàn bạc chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, thường xuyên phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động .

- Nâng cao trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân trong việc thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS thu thập ý kiến đóng góp từ các bậc phụ huynh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Chế độ công tác

Cơ chế phối hợp: Công đoàn Phối hợp cùng với nhà trường xây dựng Bộ

quy chế: Quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy nhà trường, quy tắc ứng xử... Tổ chức các ngày hội, ngày lễ trong năm. Vận động CB- GV- NV thực hiện nghiêm túc công tác KHHGD, xây dựng và đăng ký gia đình văn hóa. Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đoàn kết.

Chi đoàn thanh niên cùng với nhà trường thúc đẩy các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Tham gia đầy đủ các phong trào do các cấp tổ chức. Cùng với công đoàn tổ chức tốt các ngày lễ, hội trong năm cho trẻ trong trường. Chăm sóc bồn hoa, cây tạo môi trường Xanh- sạch- đẹp.

Cơ chế công khai, minh bạch: Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế làm việc của nhà trường, công khai minh bạch theo đúng các văn bản hướng dẫn.

2.Chế độ kiểm tra, giám sát

- Nhà trường thành lập ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch và ban hành quyết định kiểm tra. Kiểm tra các hoạt động trong nhà trường, kết hợp kiểm tra các chuyên đề.

- Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hiện tượng vi phạm.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS giám sát tại bếp ăn bán trú, lập biên bản và lưu hồ sơ đầy đủ.

3. Phân công nhiệm vụ

a) Ban giám hiệu: Tham mưu xây dựng CSVC, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học và tạo điều kiện cho các thành viên trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện chương trình CSGD trẻ dưới sự chỉ đạo của cấp trên.

b) Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng: Lên kế hoạch kịp thời sát đúng với tổ mình. Tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm về chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt CM đúng lịch, đúng mục tiêu đề ra.

c) Giáo viên, Nhân viên: Các thành viên trong đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch theo chức trách nhiệm vụ được phân công, đoàn kết cộng sự tốt, trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc nhà trường sẽ điều chỉnh bổ sung cho phù hợp

d) Công đoàn, Đoàn TN: Công đoàn phối hợp tốt với tổ chuyên môn chỉ đạo ban thanh tra nhân dân hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ thúc đẩy các phong trào, các hoạt động của nhà trường.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã;
- Lưu VT

**T.M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Nhu

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung các hoạt động	Tổ chức thực hiện
Tháng 8/2024	- Điều tra trẻ trong độ tuổi, tuyển sinh trẻ vào trường - Lao động, VS toàn trường - Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; - Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học mới và “Ngày hội đến trường của bé”; - Tập huấn bồi dưỡng chính trị hè 2024, tập huấn chuyên môn cho CBGVNV. - Tham dự hội nghị tổng kết NVNH do huyện tổ chức	- CBQL, GVVN - CB, GV, NV - BHV, TTCM - CB GVVN - CB GVVN - HT
Tháng 9/2024	- Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé “ - Thẩm định Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 - Duyệt kế hoạch tổ chức bán trú - Tổ chức cân, đo; lập biểu đồ theo dõi chiều cao và cân nặng cho trẻ; - Tổ chức ngày hội tết Trung thu cho trẻ. - Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 do phòng GD tổ chức - Họp phụ huynh đầu năm	- CBGVNV - HT - HT- KT - Giáo viên, y tế - CBGVNV - BGH, TCM - BGH, GV, PH
Tháng 10/2024	- Tổ chức khám sức khỏe lần 1 cho trẻ - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm; - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam 20/10 - Kiểm tra công tác thu học phí qua TK ngân hàng - Kiểm tra nội bộ (HS+ Hoạt động dạy, HĐ góc) - Kiểm tra chấm môi trường lần 1(xây dựng môi trường, công tác thu gom nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động trải nghiệm. -Hoàn thành HSPC -Họp phân công nhiệm vụ nhóm kiểm định -Sinh hoạt chuyên môn - HNCCVC người lao động	- Y tế , Giáo viên - BGH+ TCM - C. đoàn, chi đoàn - BGH, KT - BGH, cốt cán CM - BGH+ TCM,GV -GV -Ban PC -Thành viên TKĐ - BGH-GV-NV

Tháng 11/2024	- Tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ các nhóm lớp. - Hoàn thành hồ sơ phổ cập năm 2024 - Thi GVG cấp trường . -Tiếp tục công tác kiểm định	- CB, GV, NV - BHV - HP- Tổ phổ cập - GV dự thi
Tháng 12/2024	- Kiểm tra nội bộ (kiểm tra chuyên đề) - Cân, đo theo dõi SK qua biểu đồ lần 2 - Tổ chức chào mừng “Ngày thành lập quân đội nhân Việt Nam 22/12(Tổ chức chương trình gala giao lưu văn nghệ giữa các lớp: Nhảy EROBICH, Nhảy hiện đại, múa, đi người mẫu) -Thi GV DG cấp huyện - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; - Duyệt đề cương sáng kiến kinh nghiệm; -Tiếp tục công tác kiểm định	- Tổ kiểm tra - Giáo viên, y tế - GV- HS - CCCM - HĐKH
Tháng 1/2025	- Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ HK II - Kiểm tra nội bộ (Kiểm tra HSGV lần 2) - Kiểm tra hoạt động y tế học đường. -Kiểm tra công tác bán trú -Tiếp tục công tác kiểm định	- CB, GV, NV - Tổ kiểm tra - Tổ kiểm tra
Tháng 2/2025	- Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng và an toàn trong trường học. - Tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tập thể: Bé vui đón Tết(Tổ chức gian hàng cho các khối) -Thăm lớp dự giờ GV	- BGH, cốt cán CM - CB, GV - CBGVNV
Tháng 3/2025	- Kiểm tra nội bộ giáo viên (Kiểm tra chuyên đề) - Cân đo, lập biểu đồ theo dõi chiều cao cân nặng cho trẻ lần 3 - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3, ngày 26/3 - Kiểm tra nội bộ - Kiểm tra chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” -Tổ chức chương trình Ga la EROBICH	- BGH+Cốt cán CM - Giáo viên - Công đoàn - BHV - CBGVNV
Tháng 4/2025	- Hoàn thành SKKN nộp về phòng Giáo dục - Chỉ đạo các lớp đánh giá trẻ cuối độ tuổi, - Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. - Kiểm tra Hồ sơ GV lần 3. - Tổ chức sân chơi “ bé sẵn sàng vào lớp 1 lòng	- HĐKH - GV-HS - CBQL- GVNV -BHV-CM - GV-HS

	nội dung làm quen tiếng anh”	- GV- HS 5 tuổi
Tháng 5/2025	- Chỉ đạo các lớp hoàn thành nhiệm vụ năm học - Đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên - Quyết toán các khoản thu - Quyết toán tài chính – bán trú - Đánh giá xếp loại thi đua các lớp - Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm học; - Kiểm tra tài sản cuối năm - Hướng dẫn tổ chức hoạt động hè trong các trường mầm non.	- BGH; GV-HS - BGH+ Cốt cán CM - KT - BTĐ - BHV - BHV-KT-GV-BV - BHV-CM